

Bản án số: 80/2024/HS-ST

Ngày 14-5-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀN KIẾM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Văn Ngọc

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Kinh

Ông Nguyễn Văn Hoà

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kiều Diễm- Thư ký Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Phạm Huyền Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 5 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 93/2024/TLST-HS ngày 25 tháng 4 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 93/2024/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 4 năm 2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn T, sinh năm 1990, tại tỉnh Nam Định; Nơi ĐKKHKT: Xóm B, xã H, huyện H, tỉnh Nam Định; Nơi cư trú: Không có nơi ở cố định; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn T1 và bà Đinh Thị Y; V là Trần Thị T2 và có 02 con, con lớn SN 2020, con nhỏ SN 2023; Tiền án, tiền sự: Theo danh chỉ bản số 047 do Công an quận H lập ngày 19/01/2024 và lý lịch địa phương cung cấp: Bị cáo không có tiền án, tiền sự.

Về nhân thân: Ngày 29/6/2019, Công an quận H, thành phố Hà Nội xử phạt hành chính về hành vi “Xâm hại sức khỏe người khác” (đã hết thời hiệu)

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 16/01/2024 đến ngày 22/01/2024, chuyển tạm giam tại Trại tạm giam số 1 Công an thành phố H (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 01 giờ ngày 16/01/2024, Tổ công tác Công an phường H trong khi làm nhiệm vụ tuần tra kiểm soát địa bàn tại trước số D Cầu G, phường H, quận H, Hà Nội phát hiện Nguyễn Văn T điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda Vision, màu xanh, BKS : 29B1 - 681.30 có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra. Qua kiểm tra, T tự nguyện giao nộp từ lòng bàn tay trái 01 gói băng

dính màu đen kích thước 4,5x5cm, bên trong chứa 02 viên nén màu trắng hình lục giác có chữ LV và 01 túi ni lông màu trắng 2,5x2,5cm bên trong chứa chất bột màu trắng và khai nhận là ma túy "keo, ke" mang đi giao cho khách. Tổ công tác đã tiến hành tạm giữ, niêm phong tang vật và đưa T cùng tang vật về trụ sở công an phường H giải quyết.

Thu giữ của T: - 01 gói băng dính màu đen kích thước 4,5x5cm, bên trong chứa 02 viên nén màu trắng, hình lục giác, có chữ LV;

- 01 túi ni lông màu trắng, kích thước 2,5x2,5cm chứa chất bột màu trắng;
- 01 điện thoại Nokia màu đen, lắp sim: 0989.669.251, đã qua sử dụng;
- 01 điện thoại Iphone 7 màu bạc lắp sim 0333836830, đã qua sử dụng (Qua kiểm tra phát hiện có tin nhắn Telegram liên quan đến ma túy);
- 01 xe máy Honda Vision màu xanh, BKS: 29B1 - 681.30, đã qua sử dụng;
- 01 đăng ký xe máy bị cắt góc phía trên bên trái, BKS : 29B1 - 681.30.

Tại Bản kết luận giám định số 825 ngày 23/01/2024 của Phòng K - Công an thành phố H kết luận: *"02 viên nén màu trắng hình lục giác có chữ LV đều là loại ma túy MDMA, tổng khối lượng 0,860 gam; Chất bột màu trắng bên trong 01 túi ni lông là ma túy loại Ketamine, khối lượng 0,640 gam."*

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Văn T khai nhận: Khoảng đầu tháng 01/2024, T quen biết với một người tên L sử dụng tài khoản Telegram "HLL7999". Tối ngày 15/01/2024, L gọi điện qua phần mềm T3 hẹn T ra đầu ngõ B T, phường H, quận H, Hà Nội để nhận hàng giao cho khách và hứa trả 300.000 đồng tiền công. Thiệm đồng ý và điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda Vision, màu xanh, BKS 29B1 -681.30 đến địa chỉ trên. Khi đến nơi, L nhắn tin cho T chỉ chỗ để hàng là ở dưới chân biển báo ngõ B T đồng thời nhắn "2v trắng - nửa kim". Thiệm tự hiểu hàng mà L nhờ giao là ma túy - 2 viên keo và nửa chỉ ke. Thiệm cầm gói hàng quấn băng dính màu đen trong lòng bàn tay trái rồi điều khiển xe máy đến phố C. Tại đây, do thấy đông người nên T đã vứt gói ma túy ở vỉa hè trước số E H, H, Hà Nội rồi nhắn tin cho L chỉ vị trí vứt hàng. Đến khoảng 0 giờ 40 phút ngày 16/01/2024, L nhắn tin bảo T chuyển gói hàng trên đến số D Cầu G, phường H, quận H, Hà Nội. Thiệm quay lại nhặt gói ma túy và giấu trong lòng bàn tay trái rồi điều khiển xe ra trước cửa số 46 Cầu G đứng chờ thì bị kiểm tra và bắt giữ như trên. Thiệm chưa gặp L ở ngoài, không biết nhân thân, lai lịch, chỉ nói chuyện qua mạng xã hội Telegram. Đây là lần đầu T đi giao ma túy, không biết giao ma túy cho ai. Chỉ có một mình T đi giao ma túy, không có ai khác tham gia, nếu bán thành công Thiệm hưởng lợi 300.000 đồng. Chiếc xe máy Honda Vision, màu xanh, BKS 29B1 - 681.30 Thiệm mua ở chợ xe, không biết thông tin lai lịch người bán chiếc xe. Chiếc điện thoại Nokia T dùng để liên lạc với bạn bè, gia đình.

Như vậy, tổng tỷ lệ phần trăm khối lượng các chất ma túy Nguyễn Văn T phải chịu trách nhiệm hình sự được quy đổi theo Nghị định 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định về việc tính tổng khối lượng hoặc thể tích chất

ma túy tại một số điều của Bộ luật Hình sự là: 0,640 gam ma túy loại Ketamine = 3,2% (so với khối lượng ma túy tối thiểu quy định tại điểm n khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự) + 0,860 gam ma túy loại MDMA = 17,2% (so với khối lượng ma túy tối thiểu quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự) = 20,4% (dưới 100%) nên hành vi của Nguyễn Văn T cấu thành tội Mua bán trái phép chất ma túy quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại bản cáo trạng số 95/CT-VKS ngày 24 tháng 4 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung cáo trạng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội căn cứ vào tính chất của vụ án, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T từ 30 tháng đến 36 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ 16/01/2024. Về hình phạt bổ sung: Miễn áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền do bị cáo không có công việc thu nhập ổn định. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự, khoản 2 Điều 228 BLDS: Đề nghị tịch thu tiêu huỷ: 01 (một) phong bì được niêm phong còn nguyên vẹn được dán kín các mép. Trên các mép dán có chữ ký của đương sự Nguyễn Văn T, giám định viên Nguyễn Thị T4, cán bộ và hình dấu của Công an phường H, bên trong có 01 gói băng dính màu đen, kích thước 4,5x5cm chứa 02 viên nén màu trắng hình lục giác có chữ LV đều là ma túy loại MDMA, tổng khối lượng: 0,860 gam, (PC09 trích mẫu 0,180 gam, còn lại 0,68 gam); 01 túi ni lông màu trắng kích thước 2,5x2,5cm chứa chất bột màu trắng đều là ma túy loại Ketamine, có khối lượng: 0,640 gam (PC09 trích mẫu 0,070 gam, còn lại 0,57 gam); 01 sim điện thoại số 0333836830 cũ, đã qua sử dụng và 01 đăng ký xe máy bị cắt góc phía bên trái mang BKS 29B1-681.30 vì không còn giá trị sử dụng; Tịch thu sung quỹ Nhà nước các đồ vật liên quan đến hành vi phạm tội: 01 điện thoại di động nhãn hiệu, kiểu dáng Iphone 7 màu bạc, mặt lưng có nhiều vết xước; Trả lại cho bị cáo T: 01 điện thoại di động nhãn hiệu, kiểu dáng Nokia màu đen, mặt lưng có nhiều vết trầy xước và 01 sim điện thoại số 0989669251 kèm theo; Đối với 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Vision màu xanh, có số máy: JF58E-0445030, số khung: RLHJF5809EY559267 đã qua sử dụng, không rõ nguồn gốc xuất xứ cùng biển kiểm soát 29B1-681.30 đã cũ tiếp tục đăng báo tìm chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp của chiếc xe. Nếu xác định được chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp

pháp của chiếc xe thì trả lại xe máy đó cho chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp của chiếc xe. Trường hợp sau 01 năm kể từ ngày thông báo công khai mà không xác định được ai là chủ sở hữu xe máy thì quyền sở hữu đối với xe máy đó thuộc về người phát hiện tài sản nên sung quỹ nhà nước theo quy định tại khoản 2 Điều 228 Bộ luật Dân sự; Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng: Bị cáo nhận thấy hành vi của bị cáo là sai, vi phạm pháp luật, mong Hội đồng xét xử mở lượng khoan hồng cho bị cáo mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về quyết định, hành vi tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, quy định tại Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi của người tiến hành tố tụng. Do đó hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, bản tự khai của bị cáo, lời khai của người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản tạm giữ đồ vật, kết luận giám định cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án cũng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố đủ cơ sở kết luận: Khoảng 01 giờ ngày 16/01/2024, trước số D Cầu G, phường H, quận H, Hà Nội Nguyễn Văn T đang thực hiện hành vi mang 0,640 gam ma túy loại Ketamine và 0,860 gam ma túy loại MDMA nhằm mục đích bán trái phép thì bị bắt quả tang cùng tang vật. Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn T đã đủ cấu thành về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp không chỉ xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước mà còn gây mất trật tự trị an xã hội vì vậy cần phải xử lý nghiêm bằng pháp luật hình sự.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm, Hà Nội truy tố bị cáo Nguyễn Văn T5 về tội danh và điều luật áp dụng là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự cần được áp dụng cho bị cáo khi xem xét quyết định hình phạt.

[5] Về nhân thân: Bị cáo có 01 tiền sự về hành vi xâm hại sức khỏe người đã hết thời hiệu

[6] Về quyết định hình phạt: Sau khi xem xét tính chất và mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo cùng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, xét thấy cần phải xử phạt bị cáo bằng hình phạt tù, cách ly ra khỏi xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng cải tạo, rèn luyện ý thức tuân thủ pháp luật, trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[7] Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có việc làm thu nhập ổn định nên miễn áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về hình phạt chính và hình phạt bổ sung là có căn cứ, phù hợp nhận định của Hội đồng xét xử.

[8] Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu huỷ: 01 (một) phong bì được niêm phong còn nguyên vẹn được dán kín các mép. Trên các mép dán có chữ ký của đương sự Nguyễn Văn T, giám định viên Nguyễn Thị T4, cán bộ và hình dấu của Công an phường H, bên trong có 01 gói băng dính màu đen, kích thước 4,5x5cm chứa 02 viên nén màu trắng hình lục giác có chữ LV đều là ma túy loại MDMA, tổng khối lượng: 0,860 gam, (PC09 trích mẫu 0,180 gam, còn lại 0,68 gam); 01 túi ni lông màu trắng kích thước 2,5x2,5cm chứa chất bột màu trắng đều là ma túy loại Ketamine, có khối lượng: 0,640 gam (PC09 trích mẫu 0,070 gam, còn lại 0,57 gam). - Tịch thu tiêu huỷ: 01 đăng ký xe máy vị cắt góc phía bên trái mang BKS 29B1-681.30 và 01 sim điện thoại số 0333836830 đã cũ, không còn giá trị sử dụng.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước: + Đối với 01 chiếc xe máy Honda Vision, màu xanh, BKS 29B1 - 681.304, số khung: RLHJF5809EY559267, số máy: JF58E0445030 mang tên Vũ Thị Xuân H (Địa chỉ: Số E N, T, B): Chị Vũ Thị Xuân H khai: Chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Vision, màu xanh, BKS 29B1 - 681.30 mua từ lâu ở khu vực T sau đó đã bán chiếc xe trên ở chợ xe máy, chị H không biết tên và địa chỉ của người mua, giấy tờ mua bán đã bị thất lạc. Bị cáo T1 khai là người mua chiếc xe máy trên ở chợ xe máy, nhưng không còn giữ giấy tờ mua bán. Xác minh chiếc xe máy không nằm trong dữ liệu xe tang vật. Do chiếc xe là phương tiện phạm tội nên quyết định tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Vision màu xanh, có số máy: JF58E-0445030, số khung: RLHJF5809EY559267, đã qua sử dụng, không rõ nguồn gốc xuất xứ, không rõ chất lượng, hiện trạng và biển kiểm soát 29B1-681.30 đã cũ và 01 điện thoại di động nhãn hiệu, kiểu dáng Iphone 7 màu bạc, mặt lưng có nhiều vết xước.

- Trả lại cho bị cáo T: 01 điện thoại di động nhãn hiệu, kiểu dáng Nokia màu đen, mặt lưng có nhiều vết trầy xước, đã qua sử dụng và 01 sim số điện thoại 0989669251 lắp kèm theo nhưng cho tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[9] Về các vấn đề khác: Dẫn giải Nguyễn Văn T xác định: Địa điểm T nhận gói ma túy tại đầu ngõ S T, phường H, quận H, Hà Nội; địa điểm Thiệm vớt gói

ma túy là tại trước số E H, phường H, quận H, Hà Nội nhưng không xác định được đối tượng tên L và đối tượng mua ma túy. Đối với đối tượng tên L, đối tượng mua ma túy do T khai không biết nhân thân, lai lịch; tiến hành kiểm tra tài khoản Telegram "HLL7999" không phát hiện thông tin lai lịch cũng như số điện thoại của đối tượng "Long" nên cơ quan điều tra không có điều kiện xác minh làm rõ để xử lý, khi nào làm rõ xử lý sau.

[10] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn T bị tuyên có tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm

[11] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

1. Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn T** 30 (Ba mươi) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 16/01/2024.

* Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Tịch thu tiêu huỷ: + 01 (một) phong bì được niêm phong còn nguyên vẹn được dán kín các mép. Trên các mép dán có chữ ký của đương sự Nguyễn Văn T, giám định viên Nguyễn Thị T4, cán bộ và hình dấu của Công an phường H, bên trong có 01 gói băng dính màu đen, kích thước 4,5x5cm chứa 02 viên nén màu trắng hình lục giác có chữ LV đều là ma túy loại MDMA, tổng khối lượng: 0,860 gam, (PC09 trích mẫu 0,180 gam, còn lại 0,68 gam); 01 túi ni lông màu trắng kích thước 2,5x2,5cm chứa chất bột màu trắng đều là ma túy loại Ketamine, có khối lượng: 0,640 gam (PC09 trích mẫu 0,070 gam, còn lại 0,57 gam).

+ 01 đăng ký xe máy vị cắt góc phía bên trái mang BKS 29B1-681.30 và 01 sim điện thoại số 0333836830 cũ, đã qua sử dụng.

(Hiện có tại Chi cục thi hành án dân sự quận H, Hà Nội theo Biên bản giao nhận tang vật, vật chứng ngày 3/5/2024)

- Tịch thu sung quỹ nhà nước: + 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Vision màu xanh, có số máy: JF58E-0445030, số khung: RLHJF5809EY559267 đã qua sử dụng, không rõ nguồn gốc xuất xứ. Không rõ chất lượng, hiện trạng và 01 biển kiểm soát 29B1-681.30 đã cũ. (Hiện có tại kho vật chứng của Công an quận H theo Biên bản trao đổi về việc giao nhận tang vật, vật chứng ngày 3/5/2024 tại Chi cục thi hành án dân sự quận H, Hà Nội)

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu, kiểu dáng Iphone 7 màu bạc, mặt lưng có nhiều vết xước. Tại thời điểm bàn giao không mở được máy được để kiểm tra Imei, chất lượng, hiện trạng, nguồn gốc xuất xứ không rõ. (Hiện có tại Chi cục thi

hành án dân sự quận H, Hà Nội theo Biên bản giao nhận tang vật, vật chứng ngày 3/5/2024)

- Trả lại cho bị cáo T: 01 điện thoại di động nhãn hiệu, kiểu dáng Nokia màu đen, mặt lưng có nhiều vết trầy xước. Tại thời điểm bàn giao không mở máy được để kiểm tra Imei, chất lượng, hiện trạng, nguồn gốc xuất xứ không rõ và 01 sim điện thoại số 0989669251 nhưng cho tạm giữ để đảm bảo thi hành án. (Hiện có tại Chi cục thi hành án dân sự quận H, Hà Nội theo Biên bản giao nhận tang vật, vật chứng ngày 03/5/2024)

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Án xử công khai sơ thẩm. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND TP Hà Nội (1 bản);
- VKSND TP Hà Nội (1 bản);
- VKSND quận Hoàn Kiếm (3 bản);
- Công an quận Hoàn Kiếm (1 bản);
- Chi cục THA quận Hoàn Kiếm (1 bản);
- Sở Tư pháp (1 bản);
- Bị cáo (1 bản);
- Người liên quan (1 bản);
- Trại tạm giam (1 bản);
- Lưu hồ sơ - VP(2 bản).

(Thông báo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú).

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Văn Ngọc